

thường có thêm mục *Chú thích* để giải thích rõ hơn ý nghĩa, cách dùng của một số từ ngữ.

**3. Trọng điểm ngôn ngữ :** Mỗi bài thường nêu khoảng 3 đến 5 từ hoặc cấu trúc. Mỗi từ hoặc cấu trúc này được giải thích ngắn gọn về ngữ nghĩa, cấu trúc ngữ pháp, phong cách ngôn ngữ (khẩu ngữ/bút ngữ), phân biệt cách dùng với những từ đồng nghĩa, gần nghĩa ; lưu ý một số từ đa nghĩa với những từ loại khác nhau,...

**4. Luyện tập :** Phần này đưa ra các loại hình bài tập đa dạng để học sinh luyện tập (bài tập ngôn ngữ, bài tập rèn luyện kỹ năng ngôn ngữ cơ bản và kỹ năng giao tiếp, bài tập tổng hợp).

**5. Bài đọc thêm ở nhà :** Là một bài đọc ngắn thường có cùng chủ đề nội dung với bài khoá. Sách giáo khoa cung cấp từ mới và một số câu hỏi gợi ý để học sinh tự đọc thêm ở nhà.

Mỗi bài đều có mục *Ghi nhớ* nhằm tổng kết, hệ thống hoá kiến thức ngôn ngữ trọng tâm và tóm tắt nội dung tư tưởng của bài học.

Các bài ôn tập: Mỗi bài là một hệ thống các bài luyện tập chia làm 3 phần :

**1. Trọng điểm ngôn ngữ :** Thiết kế các bài tập ôn luyện những điểm ngôn ngữ đã học trong 3 bài học trước đó.

**2. Kỹ năng ngôn ngữ :** Gồm các bài tập luyện kỹ năng nghe, nói, đọc, viết.

**3. Đề tự trắc nghiệm :** Gồm các đề trắc nghiệm để học sinh tự làm, qua đó tự đánh giá mức độ nắm vững kiến thức và vận dụng kiến thức của mình.

Các bài ôn tập trong SGK *Tiếng Trung Quốc 11 nâng cao* có chú ý tới loại hình bài tập với đáp án mở, đòi hỏi học sinh phải ôn tập toàn bộ kiến thức đã được học.

Ngoài ra, sách có **Bảng từ ngữ** thống kê lại các từ ngữ đã xuất hiện và được giải thích trong sách để giáo viên và học sinh tiện tra cứu.

Cuối sách có phần **Phụ lục** cung cấp một số loại hình bài tập trắc nghiệm khách quan chủ yếu để giáo viên và học sinh tham khảo thêm, đồng thời phục vụ quá trình đổi mới hình thức kiểm tra, đánh giá ở trường phổ thông.

## CÁC TÁC GIẢ